TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chúc Ngân

Bà Cao Thị Kim Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn D, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Khu 3, ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T (1958) và bà Lê Thị C (1959); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh em và chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 07/12/2021 bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thoại Vương Q sinh năm 1990

Nơi cư trú: Ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Trần Hoàng Đ sinh năm 1999

Nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 25 phút ngày 28/11/2021, Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai tuần tra phát hiện và bắt quả tang Nguyễn D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ một gói ni lon chứa tinh thể màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos; một điện thoại nokia màu đen và một xe mô tô biển số 60B7-034.70, vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Nguyễn D khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/11/2021, D đang ở nhà thì "Tr em" (không xác định được họ tên, địa chỉ) đến nhà rủ D sử dụng ma túy, D đồng ý nên sử dụng xe mô tô biển số 60B7-034.70 đi theo "Tr em" ra đến lô cao su số 77 thuộc ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai để cả hai cùng sử dụng ma túy. Tuy nhiên, do không có dụng cụ để sử dụng ma túy nên "Tr em" đưa cho D một vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos bên trong có một gói ma túy, D cất dấu vào túi quần phía trước bên trái, trong lúc cả hai đang đứng nói chuyện thì Công an xã B, huyện T đi tuần tra phát hiện thấy cả hai đang đứng trong lô cao su nên tiến hành kiểm tra hành chính, "Tr em" đã nổ xe mô tô chạy thoát, Công an xã B, huyện T phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của D có một vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos bên trong có một túi ni lon chứa ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 2316/KLGĐ-PC09 ngày 06/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3175 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS.TN ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Nguyễn Thoại Vương Q và người làm chứng - anh Trần Hoàng Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa (Chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Đ vắng mặt không rõ lý do). Xét thấy, việc vắng mặt của chị Q và anh Đ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, Nguyễn D khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 28/11/2021, tại lô cao su số 77 thuộc ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,3175 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của Nguyễn D thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) ..., Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 17/CT-VKS.TN ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn D về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện Thống Nhất nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và đây là lần phạm tội đầu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…"*. Tuy nhiên, do bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án*:

- Một gói niêm phong số 2316/KLGĐ-PC09, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (0,2893 gam, loại Methamphetamine) là vật cấm lưu hành; một vỏ thuốc Bastos màu xanh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; Một xe mô tô biển số 60B7-034.70 là tài sản của chị Nguyễn Thoại Vương Q (em gái của bị cáo), chị Q để xe ở nhà cho người thân và bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xe có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chị Q *(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 11/01/2022)* là phù hợp.

[8] *Các vấn đề khác*: Đối với đối tượng tên "Tr em", theo bị cáo khai là người cung cấp ma túy cho bị cáo sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh và điều khoản truy tố là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên chấp nhận. Tuy nhiên, về hình phạt mà đại diện Viện kiểm đề xuất tại phiên tòa đối với bị cáo (từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù) là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để đưa ra mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo vừa đảm bảo được tính chất của hình phạt nhưng vẫn đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2021.

2. *Về vật chứng vụ án*: Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong số 2316/KLGĐ-PC09, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (0,2893 gam loại Methamphetamine) và một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Bastos màu xanh *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/02/2022 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thùy Trang